

**ĐỀ CƯƠNG GIỮA KÌ 1 TIN HỌC 10
NĂM HỌC 2023-2024**

Câu 1: Đồ dùng được gọi là thông minh khi:

- A. Có sạc pin.
- B. Hoạt động theo một quy trình giống nhau.
- C. Có khả năng xử lý thông tin, kết nối với người dùng hoặc kết nối với các thiết bị khác, có thể hoạt động tương tác và tự chủ ở một mức độ nào đó.
- D. Có thể tính toán.

Câu 2: Hình sau là danh sách các tệp ảnh lấy ra từ thẻ nhớ của một máy ảnh số. Em hãy tính toán một thẻ nhớ 16GB có thể chứa tối đa bao nhiêu ảnh tính theo độ lớn trung bình của ảnh?

Name	Date	Type	Size
DSC0005	4/6/2022 6:51 AM	JPG File	10 144 KB
DSC00113	4/6/2022 7:04 AM	JPG File	9 888 KB
DSC00112	4/6/2022 7:11 AM	JPG File	10 016 KB
DSC00124	4/6/2022 7:15 AM	JPG File	9 440 KB

- A. 20 ảnh B. 50 ảnh C. 40 ảnh D. . 30 ảnh

Câu 3: Đâu không phải là sản phẩm của Internet vạn vật?

- A. Chăn nuôi thông minh
- B. Nhà thông minh
- C. Nhà cao tầng
- D. Thành phố thông minh

Câu 4: Trong các thiết bị sau thiết bị nào là không phải là thiết bị thông minh?

- A. Smart watch
- B. USB
- C. Smart phone
- D. Smart Tivi

Câu 5: Công nghiệp 4.0 là:

- A. Sự ra đời và phát triển lan tỏa công nghệ thông tin, điện tử, tự động hóa sản xuất.
- B. Cơ khí máy móc (chạy bằng hơi nước và sức nước) ra đời và cải tiến, thay thế sức lao động thủ công qua đó tăng sản lượng.
- C. Sản xuất thông minh trong các nhà máy thông minh, đồng thời chuỗi cung ứng cũng thông minh.
- D. Có sự phát triển của các ngành công nghiệp và .

Câu 6: Lời khuyên nào sai khi em muốn bảo vệ máy tính và thông tin trên máy tính của mình?

- A. Chẳng cần làm gì vì máy tính đã được cài đặt sẵn các thiết bị bảo vệ từ nhà sản xuất.
- B. Luôn nhớ đăng xuất khi sử dụng xong máy tính, thư điện tử.
- C. Nên cài đặt phần mềm bảo vệ máy tính khỏi virus và thường xuyên cập nhật phần mềm bảo vệ.
- D. Đừng bao giờ mở thư điện tử và mở tệp đính kèm thư từ những người không quen biết.

Câu 7: Chúng ta gọi dữ liệu hoặc lệnh được nhập vào máy tính là gì?

- A. thông tin máy tính.
- B. thông tin vào.
- C. thông tin ra.
- D. dữ liệu được lưu trữ.

Câu 8: Nội dung cơ bản của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 là?

- A. Máy tính hỗ trợ con người trong các hoạt động trí tuệ
- B. Công nghiệp nặng phát triển.
- C. Sự ra đời của máy tính điện tử
- D. Thiết bị thông minh đóng vai trò chủ chốt trong các hệ thống IoT

Câu 9: Chọn phát biểu sai trong các câu sau:

- A. Modem là một thiết bị hỗ trợ cho cả việc đưa thông tin vào và lấy thông tin ra.
- B. Máy tính xử lý đồng thời nhiều byte chứ không xử lý từng byte.
- C. Máy tính xử lý đồng thời một dãy bit chứ không xử lý từng bit.
- D. Các bộ phận của máy tính nối với nhau bởi các dây dẫn gọi là các tuyến.

Câu 10: Trojan được gọi là?

- A. Ứng dụng độc.
- B. Mã độc.
- C. Phần mềm nội gián.
- D. Phần mềm độc.

Câu 11: Việt Nam được đánh giá là quốc gia có thị trường tiềm năng lớn về sản phẩm và dịch vụ kỹ thuật số. Em cho biết khía cạnh nào được xem phù hợp cho nhận định trên?

- A. Dân số cao, mức độ phổ biến và sử dụng Internet cao
- B. Tỷ lệ dân số trung niên cao có độ chín về trình độ công nghệ
- C. Dân số nông thôn đã có khả năng tiếp cận công nghệ số
- D. Các nước trong khu vực đang mở rộng các sản phẩm số vào Việt Nam

Câu 12: Phương án nào dưới đây đúng?

A. Internet do Liên Hiệp Quốc quản lí. Các quốc gia đều có quyền sử dụng internet. Ai cũng có thể tự kết nối vào mạng internet.

B. Internet không có chủ sở hữu nhưng là một tổ chức điều phối kĩ thuật và chính sách. Các tổ chức hay cá nhân tự nguyện tham gia vào internet. Để được kết nối họ sử dụng dịch vụ kết nối của các nhà cung cấp dịch vụ Internet.

C. Mỹ là quốc gia sáng tạo ra internet nên cũng là chủ sở hữu của internet. Các quốc gia khác muốn tham gia internet đều phải được phép của chính phủ Mỹ.

D. Internet hình thành một cách tự phát, các tổ chức hay cá nhân tự thỏa thuận với nhau hoặc thuê qua một nhà cung cấp dịch vụ đường truyền để kết nối với nhau.

Câu 13: Trojan là

A. Phần mềm độc hại có khả năng lây nhiễm.

B. Phần mềm nội gián để ăn cắp thông tin và chiếm đoạt quyền trên máy.

C. Phần mềm độc hại để ăn cắp thông tin và gây hại cho thiết bị.

D. Phần mềm độc hại để chiếm đoạt quyền trên máy và có khả năng lây nhiễm.

Câu 14: E-Government là:

A. Ngân hàng số.

B. Doanh nghiệp số.

C. Y tế số

D. Chính phủ điện tử

Câu 15: Thông tin khi đưa vào máy tính, chúng đều được biến đổi thành dạng chung đó là:

A. Dãy bit.

B. Hình ảnh.

C. Âm thanh.

D. Văn bản.

Câu 16: Những hạn chế của mạng xã hội?

A. Đưa thông tin không chính xác hoặc tin xấu khiến chúng ta tin vào những thông tin sai lệch.

B. Nguy cơ bị lừa đảo, đánh cắp thông tin cá nhân.

C. Có thể dễ dàng tiếp cận với những thông tin nguy hiểm, hình ảnh bạo lực.

D. Tất cả các phương án trên.

Câu 17: Chọn phát biểu đúng?

A. Mạng cục bộ không có chủ sở hữu.

B. Mạng cục bộ không thể lắp đặt trong gia đình.

C. Mạng internet có chủ sở hữu.

D. Phạm vi của mạng internet là toàn cầu.

Câu 18: Những lợi ích của mạng xã hội?

A. Tìm hiểu về các chủ đề mới; chơi các trò chơi.

B. Cập nhật tin tức và xu hướng nhanh nhất; kết nối với nhiều người.

C. Học hỏi những kỹ năng khác nhau; chia sẻ các bức ảnh và kỷ niệm.

D. Tất cả các phương án trên

Câu 19: Phát biểu nào sau đây là sai khi nói về quan hệ giữa thông tin và dữ liệu?

A. Thông tin là ý nghĩa của dữ liệu.

B. Dữ liệu là thông tin đã được đưa vào máy tính.

C. Thông tin và dữ liệu có tính độc lập tương đối.

D. Thông tin không có tính toàn vẹn.

Câu 20: 1 byte có thể biểu diễn ở bao nhiêu trạng thái khác nhau:

A. 255.

B. 65536.

C. 256.

D. 8.

Câu 21: Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 bắt đầu từ thời gian nào?

A. Đầu thế kỉ XXI

B. Đầu thế kỉ XIX

C. Đầu thế kỉ XVIII

D. Đầu thế kỉ XX

Câu 22: Phát biểu nào sau đây về thiết bị thông minh là chính xác?

A. Thiết bị thông minh là thiết bị có khả năng hoạt động tự chủ, có khả năng tự thích ứng với hoàn cảnh và có thể kết nối với các thiết bị khác.

B. Thiết bị thông minh là thiết bị hoạt động vào sự trợ giúp của con người

C. Máy tính cầm tay là thiết bị thông minh

D. Thiết bị thông minh được phát minh vào cuối thế kỉ 18 đầu thế kỉ 19.

Câu 23: Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về chuyển đổi số?

A. Là sử dụng công nghệ cho một công việc nào đó.

B. Là chuyển đổi từ làm việc bằng giấy tờ thành làm việc trên máy tính.

C. Là việc sử dụng dữ liệu và công nghệ số để thay đổi một cách tổng thể và toàn diện tất cả các khía cạnh của đời sống kinh tế - xã hội.

D. Là thay thế phương thức làm việc cũ bằng phương thức làm việc mới.

Câu 24: Chọn phát biểu đúng về IoT?

A. IoT là mạng của các thiết bị thông minh nhằm thu thập và xử lý dữ liệu tự động.

B. IoT là mạng của các máy tính, nhằm trao đổi dữ liệu với nhau.

C. IoT là mạng của các thiết bị tiếp nhận tín hiệu.

D. IoT là mạng kết nối các thiết bị thông minh thông qua mạng Internet nhằm thu thập dữ liệu trên phạm vi toàn cầu.

Câu 25: Một đặc trưng cơ bản của CMCN 4.0

A. Sử dụng thiết bị số hóa

B. Sử dụng hệ thống công nghệ thông tin

C. Sử dụng máy tính điện tử

D. Xóa bỏ ranh giới giữa thực và ảo

Câu 26: Phạm vi sử dụng của internet là?

A. Toàn cầu.

B. Chỉ trong gia đình.

C. Chỉ ở trên máy tính và điện thoại.

D. Chỉ trong cơ quan.

Câu 27: Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Không có sự phân biệt giữa thông tin và dữ liệu.

B. Thông tin là kết quả của việc xử lý dữ liệu để nó trở nên có ý nghĩa.

C. Mọi thông tin muốn có được, con người sẽ phải tốn rất nhiều tiền.

D. Dữ liệu chỉ có trong máy tính, không tồn tại bên ngoài máy tính.

Câu 28: Gọi điện thoại miễn phí qua Zalo, Messenger trên facebook có phải là dịch vụ đám mây ko?

A. Phải

B. Không

Câu 29: Điều nào sau đây là không đúng khi nói về cơ chế phát tán của worm

A. Gán mình vào một tệp khác để khi tệp đó được sử dụng thì phát tán.

B. Chủ động phát tán qua thư điện tử và tin nhắn, lợi dụng sự bất cẩn của người dùng.

C. Lừa người sử dụng tải phần mềm.

D. Tận dụng lỗ hổng bảo mật của hệ điều hành.

Câu 30: Điền vào chỗ chấm: “Nhờ vào mạng máy tính, người sử dụng có thể (1)..... để trao đổi (2)..... chia sẻ (3)..... và dùng chung các (4)..... trên mạng”.

A. Thông tin – dữ liệu – liên lạc với nhau – thiết bị

B. Dữ liệu – thông tin – liên lạc với nhau – thiết bị

C. Liên lạc với nhau – thông tin – dữ liệu – thiết bị

D. Liên lạc với nhau – dữ liệu – thông tin – thiết bị

Câu 31: Hãy chọn phương án ghép đúng : mã hóa thông tin thành dữ liệu là quá trình

A. Chuyển thông tin bên ngoài thành thông tin bên trong máy tính

B. Chuyển thông tin về dạng mã ASCII

C. Thay đổi hình thức biểu diễn để người khác không hiểu được

D. Chuyển thông tin về dạng mà máy tính có thể xử lý được

Câu 32: Phát biểu nào sau đây về các thiết bị trong hệ thống IoT là SAI?

A. Được trang bị Trí tuệ nhân tạo (AI) để có khả năng tự thực hiện công việc.

B. Được kết nối mạng Internet để phối hợp với nhau tạo thành một hệ thống tự động.

C. Là những cảm biến được kết nối mạng với nhau thành một hệ thống.

D. Được gắn cảm biến để tự cảm nhận môi trường xung quanh.

Câu 33: Điều nào sau đây sai khi nói về trojan

A. Trojan là virus.

B. Trojan cần đến cơ chế lây lan khi muốn khống chế một số lượng lớn các máy tính.

C. Rootkit là một loại hình trojan.

D. Trojan nhằm mục đích chiếm đoạt quyền và chiếm đoạt thông tin.

Câu 34: Thiết bị nào là thiết bị số trong các thiết bị sau?

A. Máy ghi âm số

B. Điện thoại thông minh

C. Máy ảnh số.

D. Tất cả các thiết bị trên

Câu 35: Chọn câu đúng trong các câu sau:

- A. 1ZB = 1024PB. B. 1PB = 1024 GB. C. 1Bit = 1024B. D. . 1MB = 1024KB.

Câu 36: Một tác động tiêu cực đối với người tiêu dùng do việc sử dụng công nghệ 4.0 là?

- A. Người tiêu dùng ít phải tương tác xã hội
B. Người tiêu dùng tiếp cận nhiều thông tin
C. Người tiêu dùng có nhiều lựa chọn về sản phẩm
D. Người tiêu dùng trở nên thông minh hơn

Câu 37: Mạng LAN có phạm vi địa lí.... mạng Internet.

- A. Bé hơn. B. Lớn hơn.
C. Bằng. D. Bằng hoặc lớn hơn.

Câu 38: Việc làm nào chia sẻ thông tin không an toàn và hợp pháp?

- A. Không đăng những thông tin sai sự thật hoặc những điều làm tổn thương người khác.
B. Tránh đưa những thông tin chưa được kiểm chứng rõ ràng (tin đồn, tin truyền miệng, tin do một cá nhân đưa lên mạng xã hội, ...).
C. Không đăng những thông tin vi phạm pháp luật, trái với chủ trương của Nhà nước.
D. Chia sẻ bất kì thông tin nào mà mình thích.

Câu 39: Đầu không phải là thiết bị số trong các thiết bị sau?

- A. Thẻ nhớ B. Bộ thu phát wifi
C. Máy tính xách tay D. Đĩa hát

Câu 40: Em hãy chọn phương án sai

- A. Thiết bị thông minh có thể làm việc một cách tự chủ.
B. Thiết bị thông minh là thiết bị số.
C. Thiết bị thông minh có thể tương tác với người sử dụng hay các thiết bị thông minh khác.
D. Thiết bị số là thiết bị thông minh.

Câu 41: “Sự bảo đảm hoạt động trên không gian mạng không gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của Cơ quan, tổ chức, các nhân”- Đó là nội dung của khái niệm nào dưới đây

- A. Truyền thông. B. Viễn thông. C. An ninh mạng. D. Mạng.

Câu 42: Theo em, hạn chế lớn nhất của máy tính hiện nay là gì?

- A. Không có khả năng tư duy toàn diện như con người.
B. Kết nối mạng internet còn chậm.
C. Giá thành vẫn còn đắt so với đời sống hiện nay.
D. Khả năng lưu trữ còn thấp so với nhu cầu.

Câu 43: Thiết bị thông minh nào sau đây có thể có trong trường học.

- A. Điện thoại di động B. Ti vi thông minh
C. Máy tính xách tay D. Tất cả các thiết bị trên

Câu 44: Thiết bị số là?

- A. Máy tính điện tử
B. Thiết bị lưu trữ, truyền và xử lý dữ liệu số.
C. Thiết bị có thể xử lý thông tin.
D. Thiết bị có thể thực hiện các phép tính số học

Câu 45: Chọn phát biểu sai:

- A. Cảm biến là thiết bị điện tử có khả năng tự động cảm nhận và giám sát những trạng thái của môi trường như ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm.
B. Mạng LAN kết nối với các máy tính ở phạm vi toàn thế giới.
C. Máy chủ là loại máy tính đặc biệt có khả năng lưu trữ và tính toán rất mạnh, cung cấp dịch vụ lưu trữ và xử lý cho nhiều máy tính khác.
D. Iot là hệ thống liên mạng bao gồm các phương tiện và vật dụng, các thiết bị thông minh.

Câu 46: Giả sử để số hóa một cuốn sách kể cả văn bản và hình ảnh cần khối lượng dữ liệu khoảng 50MB. Thư viện của trường có khoảng 2000 cuốn sách. Nếu số hoá thì cần khoảng bao nhiêu GB để lưu trữ?

- A. Khoảng 68GB B. . Khoảng 78GB C. Khoảng 98GB D. Khoảng 88 GB

Câu 47: Trong đợt dịch Covid 19 một cá nhân đã đăng tin sai về hành trình đi lại của một bệnh nhân dương tính với covid 19. Sự việc này gây hoang mang cho cả một khu dân cư.

Theo em cá nhân trên đã vi phạm điều nào trong các bộ luật liên quan đến công nghệ thông tin.

- A. Mục f điều 8 khoản 1 trong luật an ninh mạng về xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội
- B. Mục f điều 101 khoản 1 của Nghị định 15/2020/NĐ-CP về quảng cáo tuyên truyền chia sẻ thông tin về hàng hóa, dịch vụ cấm.
- C. Điều 12 khoản 2 của luật công nghệ thông tin về quy định cấm “cung cấp, trao đổi, truyền đưa, lưu trữ và sử dụng thông tin số”.
- D. Mục d điều 8 khoản 1 trong luật an ninh mạng về thông tin sai sự thật gây hoang mang dư luận.

Câu 48: Một quyển sách A gồm 200 trang nếu lưu trữ trên đĩa chiếm khoảng 5MB. Hỏi 1 đĩa cứng 40GB thì có thể chứa khoảng bao nhiêu cuốn sách có dung lượng thông tin xấp xỉ cuốn sách A?

- A. 8129
- B. . 8000
- C. 8291
- D. 8192

Câu 49: Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Báo điện tử đăng tin tức hàng ngày là dịch vụ đám mây.
- B. Nhắn tin ngắn trên điện thoại (SMS) là sử dụng dịch vụ đám mây.
- C. Bất cứ dịch vụ trực tuyến nào (dịch vụ tương tác qua internet) đều là dịch vụ đám mây.
- D. Web-mail (thư điện tử trên giao diện web) là dịch vụ đám mây.

Câu 50: Khi đăng nhập vào tài khoản cá nhân trên các máy tính công cộng, việc nên làm là:

- A. Không cần phải thoát tài khoản sau khi sử dụng.
- B. Để chế độ ghi nhớ mật khẩu.
- C. Không để chế độ ghi nhớ mật khẩu và đăng xuất tài khoản sau khi sử dụng.
- D. Để chế độ tự động đăng nhập.

Câu 51: Quy đổi 2TB ra được bao nhiêu GB?

- A. . 1024
- B. 4096
- C. 8192
- D. 2048

Câu 52: Đâu là hành vi sai trái được quy định trong điều 101 của Nghị định 15/2020/NĐ-CP về “Cung cấp, chia sẻ thông tin cổ súy các hủ tục, mê tín, dị đoan, đồi trụy... không phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam?

- A. Bình luận mang tính phân biệt vùng miền.
- B. Chia sẻ hình ảnh bản đồ Việt Nam nhưng không thể hiện đúng chủ quyền lãnh thổ.
- C. Đăng tin dịch bệnh sai sự thật.
- D. Quảng cáo cờ bạc trực tuyến.

Câu 53: Thông tin là gì?

- A. Văn bản, hình ảnh, âm thanh.
- B. Tất cả những gì mang lại cho chúng ta hiểu biết.
- C. Các văn bản và số liệu.
- D. Hình ảnh, âm thanh.

Câu 54: Bản chất của virus là?

- A. Các đoạn mã độc.
- B. Các đoạn mã độc gắn với một phần mềm.
- C. Các phần mềm hoàn chỉnh.
- D. Là sinh vật có thể thấy được.

Câu 55: Loại công cụ nào gắn liền với nền văn minh thông tin?

- A. Đồng hồ.
- B. Máy tính điện tử.
- C. Động cơ hơi nước.
- D. Máy phát điện.

Câu 56: Câu trả lời nào sau đây đủ và đúng nhất về Byte?

- A. là một đơn vị đo dung lượng bộ nhớ máy tính
- B. Là đơn vị lưu trữ dữ liệu 8 bit
- C. Là lượng tin đủ mã hóa một kí tự nào đó.
- D. Là một dãy gồm 8 chữ số.

Câu 57: Đâu là một loại phần mềm độc hại

- A. Worm.
- B. Zalo.
- C. BKav
- D. Excel

Câu 58: Quá trình xử lý thông tin gồm các bước nào?

- A. Tiếp nhận thông tin, xử lý thông tin, đưa ra kết quả.
- B. Xử lý dữ liệu, đưa ra kết quả
- C. Tiếp nhận thông tin, chuyển thành dữ liệu, tính toán dữ liệu, đưa ra kết quả.
- D. Tiếp nhận dữ liệu, xử lý dữ liệu, đưa ra kết quả.

Câu 59: Đâu là những dấu hiệu của các trò lừa đảo trên internet?

- A. Những lời giới thiệu gây sự tò mò, hiếu kì, ...

- B. Tin nhắn của người lạ hay đại diện cho một tổ chức nào đó liên quan đến tiền bạc.
- C. Những lời quảng cáo đánh vào lòng tham vật chất, ...
- D. Tất cả các biểu hiện trên đều đúng.

Câu 60: Điều nào sau đây sai khi nói về các đặc điểm của virus

- A. Virus chỉ hoạt động trên hệ điều hành Windows.
- B. Virus có khả năng tự nhân bản để lây lan.
- C. Virus không phải là một chương trình hoàn chỉnh.
- D. Virus là các chương trình gây nhiễu hoặc phá hoại.

Câu 61: Trong các thiết bị sau thiết bị nào là thiết bị thông minh?

- A. Máy ảnh số
- B. Camera kết nối internet
- C. Máy fax truyền tài liệu qua đường điện thoại.
- D. Máy tính bỏ túi

Câu 62: Để bảo vệ dữ liệu trên máy tính khi dùng internet, em cần làm gì?

- A. Truy cập vào các liên kết lạ.
- B. Cài đặt và cập nhật phần mềm chống virus.
- C. Tải các phần mềm ứng dụng không rõ nguồn gốc về máy tính.
- D. Cung cấp thông tin cá nhân trên mạng xã hội.

Câu 63: Phát biểu nào sau đây là sai ?

- A. Virus có thể lây lan sang các máy tính khác trong một mạng máy tính.
- B. Người sử dụng không thể chia sẻ dữ liệu trên máy tính của mình cho người khác trong cùng một mạng máy tính.
- C. Người sử dụng có thể giao tiếp với nhau trên mạng máy tính.
- D. Trong một mạng máy tính các tài nguyên như máy in có thể được chia sẻ.

Câu 64: Em hãy chọn phương án sai.

- A. Thiết bị thông minh là thiết bị số
- B. Thiết bị số là thiết bị thông minh
- C. Thiết bị số có thể thực hiện tự động nhiều công việc một cách chính xác.
- D. Thiết bị thông minh có thể làm việc tự chủ

Câu 65: Những ưu việt của máy tính điện tử là gì?

- A. Các máy tính có thể liên kết với nhau thành một mạng và các mạng máy tính tạo ra khả năng thu thập và xử lý thông tin rất tốt.
- B. Máy tính có thể lưu trữ một lượng lớn thông tin trong một không gian rất hạn chế.
- C. Máy tính có thể làm việc đến 7/24 giờ.

Câu 66: Em hiểu thế nào về điều bị cấm “Cung cấp, chia sẻ hình ảnh bản đồ Việt Nam nhưng không thể hiện hoặc thể hiện không đúng chủ quyền quốc gia”.

Câu 67: Trên một số diễn đàn , thỉnh thoảng có những tin tức hay bình luận miệt thị vùng miền. Những tin như thế vi phạm điều nào của pháp luật Việt Nam.

Câu 68: Khi máy tính được cài đặt phần mềm phòng và chống virus, máy có còn khả năng nhiễm virus nữa hay không? Giải thích?

Câu 69: Phần mềm độc hại là gì? Phân biệt Virus, worm và trojan về tính hoàn chỉnh, cơ chế lây nhiễm và tác hại

Hãy kể tên 10 loại phần mềm phòng chống phần mềm độc hại thông dụng hiện nay.

Câu 70: Đăng tin nói xấu người khác trên mạng là hành vi vi phạm đạo đức hay pháp luật? giải thích?

----- HẾT -----